

Bản án số: 89/2024/HS-PT
Ngày: 28-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Ngọc Thái**

Các thẩm phán: ông **Phạm Tồn**

ông **Nguyễn Chí Công**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Văn Phong** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 644/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Minh K về tội “*Giết người*” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 27/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Minh K, tên gọi khác: không; sinh ngày 23/02/1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn F, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Bùi Minh C và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; có 01 tiền án: ngày 22/11/2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự tại Bản án số: 144/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 23/01/2022; nhân thân: ngày 06/9/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S khởi tố bị can về hành vi “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, đến ngày 09/10/2023 bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự, hiện vụ án đang chờ xét xử sơ thẩm.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo* Bùi Minh K: ông Nguyễn Thanh K1 - Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: thôn B, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 30/4/2022, Võ Như Ý, Trần Công Bình P, Phan Thành Đ đều trú tại thôn K, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi và Phạm Mai H, sinh ngày 03/4/2006, trú tại tổ C, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đến quán H1 của bà Trần Thị M, sinh năm 1972 ở thôn M, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ăn khuya. Khoảng 15 phút sau, Bùi Minh K cùng Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1999, Lê Thị Phương Đ1, sinh năm 2000 trú tại thôn B, xã N, thành phố Q và Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1996 trú tại thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi cũng đến quán H1 để ăn khuya. Lúc này, Ý đang ngồi ở bàn ăn, thấy K vừa đến nhìn mình nên Ý và K lời qua tiếng lại, thách thức nhau. Lúc này, Ý và Đ mỗi người lấy 01 chiếc đũa gỗ bẻ đôi cầm trên tay xông qua chỗ K đâm nhiều cái vào người K còn P lấy 01 cái tô bằng sứ ném về phía K nhưng không trúng rồi xông đến dùng tay đánh K. Khi Ý, Đ và P đánh K thì K cũng lấy 01 chiếc đũa gỗ trên bàn bẻ đôi đánh lại rồi K chạy vào bên trong quán thì bị trượt ngã ngửa trên nền quán. P, Ý xông đến dùng tay, chân đánh K, K dùng chân đạp lại trúng vào người P làm Phước té ngã và làm đổ nồi nước nấu ăn của quán. Ý cũng bị trượt ngã theo P nên P và Ý không đánh K nữa. K chạy thoát ra phía sau quán, thấy 01 con dao chặt xương (Dài khoảng 30cm, chiều ngang của dao khoảng 05cm) để trên bàn nên lấy con dao quay lại quán. Lúc này, P đang khom người đứng dậy thì K chạy đến, đứng đối diện cầm dao chém 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng thái dương bên trái của P. Ý thấy P bị chém nên xông vào đánh K thì được mọi người can ngăn nhưng K vẫn vung dao chém 01 cái trúng vào đỉnh đầu của Ý. Sau khi bị chém thì P, Ý và Đ đi ra ngoài, khi đi ra, P thấy chỗ quầy nấu của quán H1 có con dao xắt thịt, cán màu hồng nên cầm theo. Khi P, Ý và Đ đang đứng ngoài đường, trước quán H1, K tiếp tục cầm con dao chạy ra vẫy tay, thách thức Ý, P và Đ đánh nhau thì P cầm dao xắt thịt xông đến chém vào người K nhưng không trúng, dao văng xuống đường và chị D đã lấy con dao này vút vào nhà bên cạnh; Ý cầm đũa bẻ đôi xông vào đâm K thì bị K cầm dao chém 01 cái trúng vào vùng thái dương bên trái; Đ cầm 01 miếng sành bị bẻ xông vào đánh K nhưng không đánh được.

Sau khi đánh nhau, K được chị D chở về; còn P và Ý được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q cấp cứu, điều trị trong đó Ý nhập viện điều trị từ ngày 01/5/2022 đến ngày 06/5/2022, P nhập viện điều trị từ ngày 01/5/2022 đến ngày 09/5/2022 thì xuất viện.

Ngoài ra, trong lúc thách thức đánh nhau với Ý, P, Đ ở ngoài đường trước quán H1, quán N thì K dùng dao chém 01 nhát vào biển hiệu của quán N và dùng chân đạp ngã làm hư hỏng biển hiệu.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 147/TgT ngày 31/5/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận đối với thương tích của Bùi Minh K:

- + Sẹo vùng trán trái - thái dương trái kt (3x1) cm: 03%.
- + Sẹo ngón I bàn tay phải kt (1x0,3) cm: 0,97%.
- + Sẹo ngón II bàn tay phải kt (2,5x0,2) cm: 0,96%.
- + Sẹo vùng bụng trái kt (1x0,3) cm: 0,95%.
- + Sẹo vùng ngực trái kt (0,5x0,3) cm: 0,94%
- + Sẹo dát vùng hông phải kt (2x0,2) cm: 0,93%.

Tổng cộng: 7,75%. Làm tròn số = 08%. Các tổn thương trên phù hợp vật tày có cạnh gây thương tích.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08% (T phần trăm).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 148/TgT ngày 31/5/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận thương tích đối với thương tích của Võ Như Ý:

- + Nứt sọ trán phải: 10%.
- + Sẹo đỉnh đầu: 0,90%.
- + Sẹo thái dương trái: 0,89%.

Tổng cộng: 11,79%. Làm tròn số = 12%. Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/TgT ngày 31/5/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận đối với thương tích của Trần Công Bình P.

- + Sẹo thái dương - má trái: 06%.
- + Sẹo vùng cổ trái: 3,76%.
- + Sẹo sau tai trái: 0,90%.

Tổng cộng: 10,66%. Làm tròn số = 11%. Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích. 03 sẹo vết thương trên, cùng nằm trên 01 đường thẳng không liên tục.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (Mười một phần trăm).

- Tại Kết luận giám định số: 528/KL-KTHS ngày 16/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Q đối với USB màu xanh, trên USB có chữ K2 đã thu giữ bên trong có chứa 01 đoạn video tên “CAMERA HIEN TRUONG”, dung lượng 54.518KB, thời lượng của video dài 08 phút 54 giây (Từ 2022-04-30 23:14:38 đến 2022-04-30 23:23:33). Trích xuất dữ liệu được 23 hình ảnh từ tập tin video.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 47/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Q, kết luận giá trị tài sản thiệt hại của quán H1 và quán N, cụ thể như sau:

- + 02 (Hai) cái tô sứ màu trắng, không có nhãn hiệu, độ cao: 9cm, đường kính: 18cm, tài sản bị hủy hoại, trị giá 10.000 đồng.

- + 01 (Một) mặt của bảng quảng cáo có kích thước cao: 160cm, rộng 100cm, tài sản bị hư hỏng, trị giá 400.000 đồng.

Tổng cộng: 410.000 đồng (Bốn trăm mười nghìn đồng).

Do bị thương tích ở vùng trán trái, thái dương trái, tay phải, vùng bụng trái, vùng ngực trái và vùng hông phải với tỷ lệ 08% nên Bùi Minh K có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Võ Như Ý, Trần Công Bình P và Nguyễn Thành Đ2. Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định khởi tố bị can và đề nghị truy tố đối với Ý, P và Đ2 về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngày 02/10/2023, Bùi Minh K có đơn tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Võ Như Ý, Trần Công Bình P, Phan Thành Đ, căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 1 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 07/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với Võ Như Ý, Trần Công Bình P, Phan Thành Đ.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) con dao dài 33cm; cán dao bằng nhựa dài 11,8cm, màu đỏ - hồng; lưỡi dao bằng kim loại dài 21,8cm, màu trắng;

- 06 (Sáu) đoạn đũa gỗ đã bị gãy, một đầu nhọn;

- 01 (Một) mảnh vỡ gạch men;

- 07 (Bảy) mảnh vỡ sứ màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bùi Minh K, Võ Như Ý, Trần Công Bình P đã thoả thuận xong toàn bộ phần bồi thường dân sự. Ý, P có đơn bãi nại phần dân sự và không có yêu cầu nào khác.

- Bà Trần Thị M (Chủ quán H1) đã nhận số tiền bồi thường 1.000.000 đồng của Võ Như Ý, Trần Công Bình P, Phan Thành Đ và không có yêu cầu gì khác.

- Bà Ngô Thị Hữu T1 (Chủ quán N) đã nhận số tiền bồi thường 1.000.000 đồng của Bùi Minh K và không yêu cầu khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 27/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Minh K phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: Điểm a, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Minh K 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 07 tháng 12 năm 2023, bị cáo Bùi Minh K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Minh K thừa nhận là có hành vi phạm tội “*Giết người*” như án sơ thẩm buộc tội, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm nên đã có đủ căn cứ xác định: khoảng 23 giờ ngày 30/4/2022, tại quán H1 ở thôn M, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, Võ Như Ý với Bùi Minh K xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại, thách thức nhau nên Ý cùng Trần Công Bình P và Phan Thành Đ đã đánh nhau với K. Lúc đầu, Ý và Đ mỗi người dùng 01 chiếc đũa gỗ bẻ đôi cầm trên tay xông qua chỗ K đâm nhiều cái vào người K còn P lấy 01 cái tô bằng sứ ném về phía K nhưng không trúng rồi cùng nhau xông đến dùng tay đánh K. K chạy thoát ra phía sau quán thấy con dao chặt xương trên bàn nên đã lấy dao quay lại và dùng dao chém 01 cái vào vùng đầu bên trái của P và chém 01 cái trúng vào đỉnh đầu của Ý. Sau khi bị chém thì P, Ý và Đ đi ra ngoài, khi đi ra ngoài đường hai bên tiếp tục thách thức đánh nhau, trong lúc đánh nhau, K đã dùng dao chém 01 cái trúng vào vùng thái dương bên trái của Ý.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Minh K là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo Bùi Minh K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao chặt xương là hung khí nguy hiểm chém mạnh vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Theo Kết luận giám định thì P bị thương tích vùng thái dương, má trái, vùng cổ trái và tai trái với tỉ lệ 11%; Võ Như Ý bị thương tích ở đỉnh đầu, nứt sọ trán phải và thái dương trái với tỉ lệ 12%. Việc P, Ý không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo Bùi Minh K.

Ngoài ra, bị cáo Bùi Minh K có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng, do đó hành vi phạm tội của bị cáo K thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Minh K phạm tội “Giết người” với tình tiết định khung “Giết 02 người trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 27/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã tuyên bố bị cáo Bùi Minh K phạm tội “*Giết người*” theo điểm a, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Minh K thì thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo K đã bồi thường xong cho người bị hại và người bị hại có đơn bãi nại phần dân sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Minh K 09 năm tù về tội “Giết người” là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 27/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm a, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Minh K 09 (Chín) năm tù, về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao – Vụ 1;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV – Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Thái